

BẢN TỰ CÔNG BỐ
Cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học
(Công bố lại do thay đổi người đứng đầu cơ sở)

Kính gửi: Sở Y tế thành phố Đà Nẵng

Tên cơ sở: Bệnh viện Phổi Đà Nẵng

Địa chỉ: 215 đường Nguyễn Đình Tú, phường Hòa Khánh, thành phố Đà Nẵng

Người đứng đầu cơ sở: Bs CKII Phạm Văn Tú

Điện thoại liên hệ: 0236.3767625

Email (nếu có): benhvienphoi@danang.gov.vn

Căn cứ quy định tại Điều 6 Nghị định số 103/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ, chúng tôi đáp ứng Điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân sự và quy định thực hành an toàn sinh học trong phòng xét nghiệm đối với an toàn sinh học cấp II

Hồ sơ cấp lại Giấy chứng nhận an toàn sinh học, bao gồm:

1. Giấy phép hoạt động của cơ sở;
2. Hồ sơ nhân sự thực hiện xét nghiệm, gồm văn bằng, chứng chỉ chuyên môn và giấy chứng nhận đã được tập huấn an toàn sinh học;
3. Danh sách người hành nghề tại khoa/phòng xét nghiệm: Phụ lục I đính kèm
4. Danh mục thiết bị y tế phục vụ hoạt động xét nghiệm: Phụ lục II đính kèm
5. Quyết định phê duyệt danh mục kỹ thuật xét nghiệm;
6. Sơ đồ bố trí khoa/phòng xét nghiệm.

Kính đề nghị quý cơ quan xem xét, đăng tải thông tin theo quy định.

Chúng tôi cam kết thực hiện xét nghiệm trong phạm vi chuyên môn và chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hoạt động của đơn vị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KHTH.

GIÁM ĐỐC

Phạm Văn Tú

PHỤ LỤC I

Danh sách người hành nghề tại khoa/phòng xét nghiệm

(Đính kèm Công văn số /BVP-KHTH ngày / /2026 của Bệnh viện Phổi Đà Nẵng)

STT	Họ tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	Hoàng Thị Ngọc	0005081/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	- Từ thứ 2-6: Sáng: 7h30-11h30, Chiều: 13h30-16h30; (Có tham gia trực và làm việc ngoài giờ theo lịch phân công)	Phó Trưởng khoa Khoa Cận lâm sàng Kỹ thuật y	Không	
2	Nguyễn Thị Minh Hiếu	009551/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm y học	- Từ thứ 2-6: Sáng: 7h30-11h30, Chiều: 13h30-16h30; (Có tham gia trực và làm việc ngoài giờ theo lịch phân công)	Kỹ thuật y - Khoa Cận lâm sàng	Không	
3	Nguyễn Thanh Vân	002621/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	- Từ thứ 2-6: Sáng: 7h30-11h30, Chiều: 13h30-16h30; (Có tham gia trực và làm việc ngoài giờ theo lịch phân công)	Kỹ thuật y - Khoa Cận lâm sàng	Không	
4	Nguyễn Thị Ngọc Hoa	002624/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	- Từ thứ 2-6: Sáng: 7h30-11h30, Chiều: 13h30-16h30; (Có tham gia trực và làm việc ngoài giờ theo lịch phân công)	Kỹ thuật y - Khoa Cận lâm sàng	Không	
5	Nguyễn Thị Thanh Yên	009796/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm y học	- Từ thứ 2-6: Sáng: 7h30-11h30, Chiều: 13h30-16h30; (Có tham gia trực và làm việc ngoài giờ theo lịch phân công)	Kỹ sư - Khoa Cận lâm sàng	Không	
6	Ngô Thanh Sang	008871/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm y học	- Từ thứ 2-6: Sáng: 7h30-11h30, Chiều: 13h30-16h30; (Có tham gia trực và làm việc ngoài giờ theo lịch phân công)	Kỹ thuật y - Khoa Cận lâm sàng	Không	
7	Lê Bá Thanh Hóa	009423/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên	- Từ thứ 2-6: Sáng: 7h30-11h30, Chiều: 13h30-16h30;	Kỹ thuật y - Khoa Cận lâm	Không	

STT	Họ tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
			môn về xét nghiệm y học	(Có tham gia trực và làm việc ngoài giờ theo lịch phân công)	sàng		
8	Nguyễn Phạm Chí Tài	009877/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm y học	- Từ thứ 2-6: Sáng: 7h30-11h30, Chiều: 13h30-16h30; (Có tham gia trực và làm việc ngoài giờ theo lịch phân công)	Kỹ thuật y - Khoa Cận lâm sàng	Không	
9	Lương Thị Thanh Huyền	006253/HT-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	- Từ thứ 2-6: Sáng: 7h30-11h30, Chiều: 13h30-16h30; (Có tham gia trực và làm việc ngoài giờ theo lịch phân công)	Kỹ thuật y - Khoa Cận lâm sàng	Không	
10	Phan Thanh Ý	055949/HCM-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	- Từ thứ 2-6: Sáng: 7h30-11h30, Chiều: 13h30-16h30; (Có tham gia trực và làm việc ngoài giờ theo lịch phân công)	Kỹ thuật y - Khoa Cận lâm sàng	Không	
11	Phan Thị Thùy Linh	001889/ĐNA-GPHN	Xét nghiệm y học	- Từ thứ 2-6: Sáng: 7h30-11h30, Chiều: 13h30-16h30; (Có tham gia trực và làm việc ngoài giờ theo lịch phân công)	Kỹ thuật y- Khoa Cận lâm sàng	Không	

PHỤ LỤC II

Danh mục thiết bị y tế phục vụ hoạt động xét nghiệm

(Đính kèm Công văn số /BVP-KHTH ngày / /2026 của Bệnh viện Phổi Đà Nẵng)

STT	Tên thiết bị y tế	Ký hiệu (model)	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Tình trạng sử dụng
1	Buồng thao tác Realtime PCR	SCR-2AL	Esco	Indonesia	2009	Tốt
2	Máy huyết học M20M (Medonic)	M20M	Medonic	Thụy Điển	2012	Tốt
3	Máy hấp đông	GD 1001N	Grant	Việt Nam	2012	Tốt
4	Máy khuấy từ	RCT B	IKA	Đức	2011	Tốt
5	Máy lắc	F20230176	VELP	Đức	2009	Tốt
6	Máy lắc VORTEXT	S202A0176	VELP SCIENTIFICA	Italia	2016	Tốt
7	Máy ly tâm	Rotina 380R	Hettich	Đức	2002	Tốt
8	Máy ly tâm Rotina 380R	Rotina 380R	Hettich	Đức	2007	Tốt
9	Máy ly tâm	Eppendorg AG22331 Hamburg	Eppendorg	Đức	2010	Tốt
10	MÁY LY TÂM EPPENDORRT	2239 HAMBURG	EppendorF	Đức	2017	Tốt
11	Máy ly tâm lắng mẫu	Micro - 6	Hanil	Hàn Quốc	2010	Tốt
12	Máy ly tâm lạnh ALLEGRA X15R	CATNO392934	BECKMAN COULTER	Mỹ	2016	Tốt
13	Máy ly tâm	Rotina 380R	Hettich	Đức	2003	Tốt
14	Máy ly tâm EPPENDORT	Eppendorg AG22331 Hamburg	EPPENDORT	Mỹ	2018	Tốt
15	Máy xét nghiệm nước tiểu 13 thông số Combilyzer13 - Human	Combilyzer13	Human	Đức	2013	Tốt
16	Máy Sinh Hóa Tự Động (270test/giờ)	RX Daytona Plus	RandoxLaboratories	Nhật Bản	2014	Tốt
17	Hệ thống máy phân tích khí máu, điện giải đồ GEM Premier 3000 Mỹ	GEM Premier 3000	Instrument Laboratory	Mỹ	2010	Tốt
18	Máy sinh hóa tự động	ARCHITEST PLUS	Abbott	Mỹ	2013	Tốt
19	Tủ ẩm EB 500	EB500	Jouan	Pháp	1994	Tốt
20	Tủ ẩm Memmert	GMBH	Memmert	Đức	2007	Tốt
21	Tủ âm sâu TELSTAR BORAS	11445	TELSTAR	Tây Ban Nha	2017	Tốt
22	Tủ âm sâu	MDF-U33V-PB-sm14110270	Panasonic	Nhật Bản	2012	Tốt

STT	Tên thiết bị y tế	Ký hiệu (model)	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Tình trạng sử dụng
23	Tủ ATSH cấp 2 (1.2m)	AC2-4E1	Esco	Singapore	2010	Tốt
24	Tủ ATSH cấp 2	NU -S813- 400E	NUAIRE	Mỹ	2007	Tốt
25	Tủ ATSH cấp 2 (1.2m)	AC2-4E1	Esco	Singapore	2011	Tốt
26	Tủ ATSH cấp 2 ADVANCE PLUS	SÁDFEN12469:2000	Telstar Telstar	Tây Ban Nha	2016	Tốt
27	Tủ ATSH cấp 2	Bio-IIA	Telstar	Tây Ban Nha	2008	Tốt
28	Tủ thao tác PCR	UPV-PCR1	UVP	Mỹ	2017	Tốt
29	Máy định danh và làm kháng sinh đồ vi khuẩn,vi nấm	BD Phoenix TM M50	Becton Dickinson and Company	Mỹ	2024	Tốt
30	Máy Gene Xpert	GXIV R2	Cepheid	Mỹ	2021	Tốt
31	Máy Gene Xpert	GXIV R2	Cepheid	Mỹ	2021	Tốt
32	Máy Gene Xpert	GXIV R2	Cepheid	Mỹ	2021	Tốt
33	Kính hiển vi huỳnh quang	GmbH	ZEISS	Đức	2012	Tốt
34	Kính hiển vi	CX21FS1	Olympus	Trung Quốc	2011	Tốt
35	Kính hiển vi	CX21FS1	Olympus	Trung Quốc	2010	Tốt
36	Máy nhân gene EPPENDORF	22331 HAMBURG	EPPENDORF	Đức	2016	Tốt
37	Máy nhân gene pcr EPPENDORF	2239 HAMBURG	EppendorF	Đức	2016	Tốt
38	Kính hiển vi	CX23LED RFS1	Olympus	Trung Quốc	2017	Tốt
39	Máy spin down HERMLE	32400V01	LABORTECHNIK	Mỹ	2017	Tốt
40	Máy Gene Xpert	GXIV R2	Cepheid	Mỹ	2012	Tốt
41	Máy Gene Xpert	GXIV R2	Cepheid	Mỹ	2009	Tốt
42	Máy Gene Xpert	GXIV R2	Cepheid	Mỹ	2018	Tốt
43	Máy nuôi cấy lỏng MGIT 960	Mgit 960	BD	Bd - Mỹ	2009	Tốt
44	Máy REALTIME-PCR	ARIAMX	Agilent Technologies	Malaysia	2016	Tốt
45	Máy Truelab	Truelab Duo	Molbio Diagnostics	Ấn Độ	2020	Tốt
46	Máy Trueprep	Trueprep Auto V2	Molbio Diagnostics	Ấn Độ	2020	Tốt
47	Máy lai TWIN CUBATOR	TWIN CUBATOR	HAIN LIFESCIENCE	Đức	2018	Tốt
48	Cân điện tử	PCB3500-2	KERN	Đức	2010	Tốt
49	Cân điện tử	DPH 225D	Sartorius	Đức	2007	Tốt

STT	Tên thiết bị y tế	Ký hiệu (model)	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Tình trạng sử dụng
50	Tủ sấy khô	MOV 212	Sanyo	Nhật Bản	1994	Tốt
51	Máy đo pH	HI2211	HANA	Romani	2011	Tốt
52	Máy ủ nhiệt	D1200-230V	Labnet	Đài Loan	2019	Tốt
53	Tủ lạnh	FKUv 1610	Liebherr	Úc	2011	Tốt
54	Tủ lạnh	NR NR-A13BME	National	Việt Nam	2002	Tốt
55	Nồi hấp TOMY	SS325	Tomy	Nhật Bản	2006	Tốt
56	Nồi hấp ướ	HV110	HYRAYAMA	Nhật	2020	Tốt
57	Kính hiển vi	CX23LEDRFS1	Olympus	Trung Quốc	2017	Tốt
58	Micropipet 100-1000μl		Eppendorf	Đức	2020	Tốt
59	Micropipet 100μl		Eppendorf	Đức	2020	Tốt
60	Micropipet 10μl		Eppendorf	Đức	2020	Tốt
61	Micropipet 20-200μl		Biopette	Đức	2020	Tốt